

Số: LQSL_916/19h30/DBQG

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ VÀ
THANH HÓA**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 19 giờ ngày 06/10 đến 19 giờ ngày 07/10), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Lai Châu-Keng Mo 180,8mm (Lai Châu); Phình Giàng 72,2mm (Điện Biên); Chiềng Khay 122,6mm (Sơn La); Thanh Lương 145,6mm (Phú Thọ); Trịnh Tường 206,8mm (Lào Cai); Hoàng Khai 184,6mm (Tuyên Quang); Hoá Thượng 564,2mm (Thái Nguyên); Nguyên Bình 226,8mm (Cao Bằng); Quyết Thắng 244,7mm (Lạng Sơn); Chúc Bài Thọ 237,2mm (Quảng Ninh); Bó Hạ 452,2mm (Bắc Ninh); Tén Tàn 210,8mm (Thanh Hoá);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Lào Cai, Tuyên Quang, Phú Thọ từ 30-60mm, có nơi trên 120mm; Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Ninh từ 20-40mm, có nơi trên 80mm; các khu vực khác thuộc Bắc Bộ từ 10-30mm, có nơi trên 60mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

*Thời gian vừa qua, trên khu vực vùng núi các tỉnh Bắc Bộ đã liên tục có mưa lớn kéo dài, đất đá đã bão hòa, lũ trên các sông vẫn còn ở mức cao (**đặc biệt tại Cao Bằng đã xuất hiện động đất**) nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra sạt lở đất ngay cả khi mưa đã giảm.*

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *Lạng Sơn:* Cấp 2; **Thái Nguyên, Cao Bằng:** Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

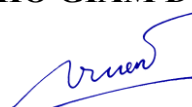
Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt

hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 19h30

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Hiền

PHỤ LỤC

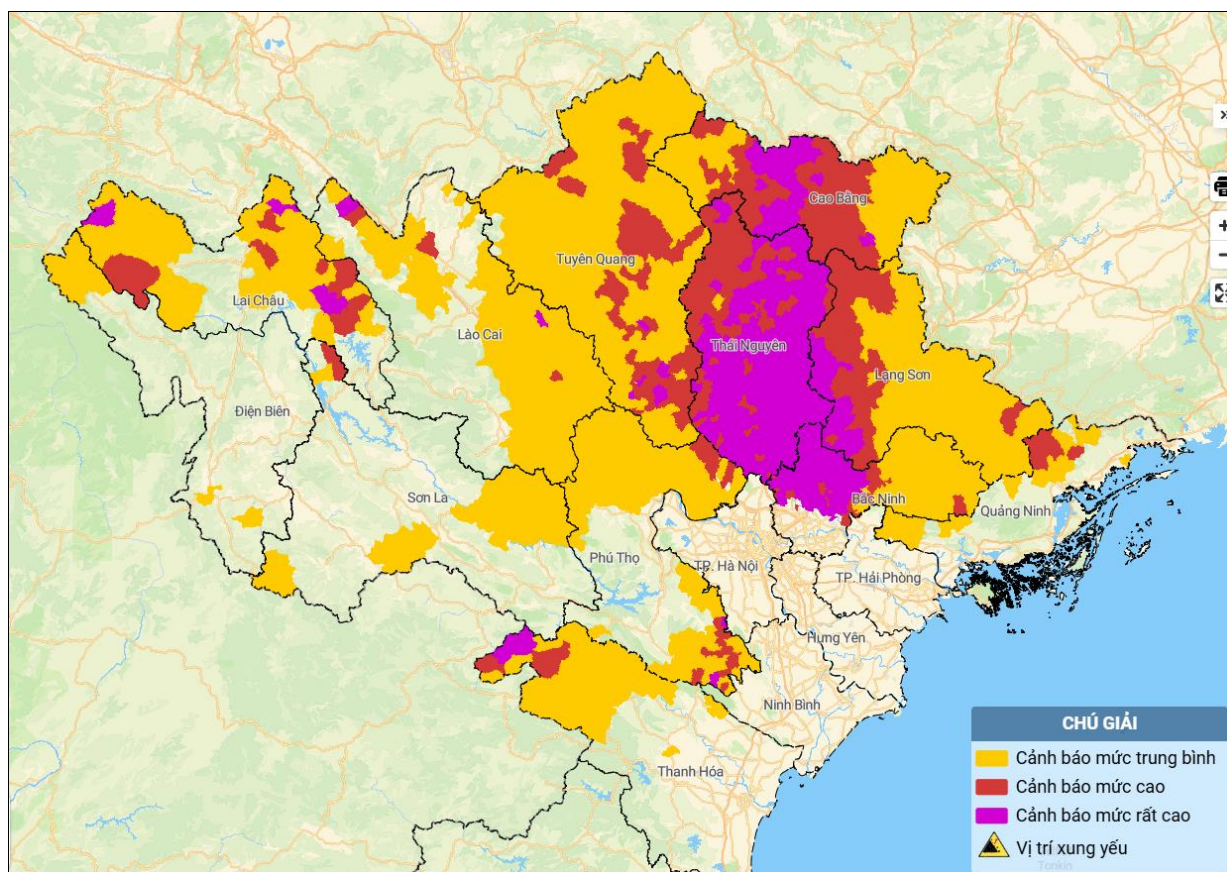
Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	Dào San, Khổng Lào, Khun Há, Mường Khoa, Pa Ủ, Thu Lũm; Bản Bo, Bình Lư, Hồng Thu, Nậm Tăm, Sin Suối Hồ, Tả Lèng, Tả Tổng, Tân Uyên; Bum Nưa, Bum Tở, Mù Cả, Mường Mô, Mường Tè, Nậm Sỏ, P. Đoàn Kết, P. Tân Phong, Pa Tần, Pắc Ta, Phong Thổ, Pu Sam Cáp, Sỉ Lở Lầu, Sìn Hồ, Tủa Sín Chải
2	Điện Biên	Mường Nhé, Phình Giàng, Sam Mứn, Sín Thầu, Thanh An
3	Sơn La	Mường Chiên; Bắc Yên, Chiềng Khương, Chiềng Sại, Gia Phù, Kim Bôn, Mường Bang, Mường Cơi, Mường Hung, Mường Lèo, Phiêng Păn, Phù Yên, Suối Tọ, Tà Khoa, Tà Xùa, Tân Phong, Tân Yên, Tường Hạ
4	Phú Thọ	Cao Dương, Yên Thủy; An Bình, An Nghĩa, Bình Tuyên, Bình Xuyên, Đại Đình, Đại Đồng, Đạo Trù, Dũng Tiến, Lạc Lương, Tam Đảo, Tam Dương, Tam Dương Bắc, Yên Trị; Bản Nguyên, Bằng Luân, Bao La, Bình Nguyên, Bình Phú, Cẩm Khê, Chân Mộng, Chí Đám, Chí Tiên, Dân Chủ, Đan Thượng, Đoan Hùng, Đồng Lương, Đông Thành, Đức Nhân, Hạ Hòa, Hải Lựu, Hiền Lương, Hiền Quan, Hoàng An, Hoàng Cương, Hội Thịnh, Hợp Kim, Hợp Lý, Hùng Việt, Hy Cương, Kim Bôi, Lạc Sơn, Lạc Thủy, Lai Đồng, Lâm Thao, Lập Thạch, Liên Châu, Liên Hòa, Liên Minh, Liên Sơn, Lương Sơn, Mai Hạ, Minh Hòa, Mường Vang, Nật Sơn, Ngọc Sơn, Nguyệt Đức, Nhân Nghĩa, P. Âu Cơ, P. Kỳ Sơn, P. Nông Trang, P. Phong Châu, P. Phú Thọ, P. Phúc Yên, P. Thanh Miếu, P. Văn Phú, P. Việt Trì, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, P. Xuân Hòa, Phú Khê, Phú Mỹ, Phù Ninh, Phùng Nguyên, Quảng Yên, Quyết Thắng, Sơn Đông, Sơn Lương, Sông Lô, Tam Hồng, Tam Nông, Tam Sơn, Tân Sơn, Tây Cốc, Tề Lỗ, Thái Hòa, Thanh Ba, Thanh Sơn, Thổ Tang, Thọ Văn, Thu Cúc, Thượng Cốc, Thượng Long, Tiên Lữ, Tiên Lương, Trạm Thản, Trung Sơn, Vân Bán, Văn Lang, Vạn Xuân, Vĩnh An, Vĩnh Chân, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Xuân Đài, Xuân Lãng, Xuân Lũng, Xuân Viên, Yên Kỳ, Yên Lạc, Yên Lãng, Yên Lập, Yên Phú
5	Lào Cai	Tân Lĩnh, Trịnh Tường; Bảo Thắng, Cao Sơn, Phong Hải, Trấn Yên; A Mú Sung, Bản Lầu, Bản Xèo, Bảo Ái, Bảo Yên, Bát Xát, Cẩm Nhân, Cát Thịnh, Chấn Thịnh, Châu Quế, Cốc Lầu, Cốc San, Đông Công, Gia Phú, Hợp Thành, Hưng Khánh, Khánh Hòa, Lâm

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Giang, Lâm Thượng, Lục Yên, Lũng Phình, Lương Thịnh, Mậu A, Mỏ Vàng, Mường Bo, Mường Hum, Mường Lai, Nậm Chày, Nghĩa Đô, Nghĩa Tâm, P. Âu Lâu, P. Cam Đường, P. Lào Cai, P. Nam Cường, P. Văn Phú, P. Yên Bái, Pha Long, Phình Hồ, Phong Dụ Hạ, Phúc Khánh, Phúc Lợi, Quy Mông, Si Ma Cai, Sơn Lương, Tả Củ Tỷ, Tả Phìn, Tả Xi Láng, Tân Hợp, Tăng Loỏng, Thác Bà, Thượng Bằng La, Thượng Hà, Văn Chấn, Việt Hồng, Võ Lao, Xuân Ái, Xuân Hòa, Xuân Quang, Yên Bình, Yên Thành
6	Tuyên Quang	Bình Ca, Hòa An, P. An Tường, P. Minh Xuân, P. Nông Tiến, Thái Bình, Trung Sơn; Bình An, Bình Xa, Cao Bồ, Chiêm Hóa, Du Già, Đường Thượng, Hùng Lợi, Kim Bình, Lâm Bình, Lao Chải, Mậu Duệ, Minh Quang, Minh Sơn, Minh Tân, Minh Thanh, Nhữ Khê, P. Bình Thuận, P. Hà Giang 2, Sơn Dương, Tân An, Tân Long, Tân Thanh, Tân Trào, Thanh Thủy, Thượng Lâm, Trung Hà, Xuân Vân, Yên Hoa, Yên Minh, Yên Nguyên; Bắc Mê, Bắc Quang, Bạch Đích, Bạch Ngọc, Bạch Xa, Bản Máy, Bằng Hành, Bằng Lang, Cán Tỷ, Côn Lôn, Đồng Tâm, Đông Thọ, Đồng Văn, Đồng Yên, Đường Hồng, Giáp Trung, Hàm Yên, Hồ Thầu, Hoàng Su Phì, Hồng Sơn, Hồng Thái, Hùng An, Hùng Đức, Khâu Vai, Khuôn Lũng, Kiên Đài, Kiến Thiết, Liên Hiệp, Linh Hồ, Lục Hành, Lũng Cú, Lũng Phình, Lũng Tám, Mèo Vạc, Minh Ngọc, Nà Hang, Nám Dẩn, Nậm Dịch, Nghĩa Thuận, Ngọc Đường, Ngọc Long, Niêm Sơn, P. Hà Giang 1, P. Mỹ Lâm, Pà Vây Sủ, Phố Bàng, Phú Linh, Phú Lương, Phù Lưu, Pờ Ly Ngải, Quán Bạ, Quang Bình, Quảng Nguyên, Sà Phìn, Sơn Thủy, Sơn Vĩ, Sủng Máng, Tân Mỹ, Tân Quang, Tân Tiến, Tân Trịnh, Tát Ngà, Thái Hòa, Thái Sơn, Thắng Mố, Thành Tín, Thông Nguyên, Thuận Hòa, Thượng Nông, Thượng Sơn, Tiên Nguyên, Tiên Yên, Tri Phú, Trung Thịnh, Trường Sinh, Tùng Bá, Tùng Vài, Vị Xuyên, Việt Lâm, Vĩnh Tuy, Xín Mần, Xuân Giang, Yên Cường, Yên Lập, Yên Phú, Yên Sơn, Yên Thành
7	Thái Nguyên	<i>An Khánh, Bạch Thông, Bằng Thành, Bằng Vân, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Côn Minh, Cường Lợi, Đại Phúc, Đại Từ, Dân Tiến, Điềm Thụy, Định Hóa, Đồng Hỷ, Đức Lương, Hiệp Lực, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, La Hiên, Lam Vỹ, Nà Phặc, Na Rì, Nam Hòa, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Nghinh Tường, P. Bá Xuyên, P. Bắc Kạn, P. Bách Quang, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Bình, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phú Thông, Phú Xuyên, Phúc Lộc, Phượng Tiến, Quân Chu, Quảng Bạch, Quang Sơn, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thanh Thịnh, Thượng Minh, Thượng Quan, Trại Cau, Trần Phú, Trảng Xá, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vĩnh Thông, Võ Nai, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Phong, Yên Trạch; Ba Bể, Cao Minh, Chợ Rã, Đồng Phúc, Nam Cường, Nghiên Loan, P. Sông Công, Yên Thịnh</i>
8	Cao Bằng	Ca Thành, Cần Yên, Lũng Nặm, Minh Tâm, Nam Tuấn,

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Nguyễn Bình, Tam Kim, Thạch An, Thành Công, Thanh Long, Thông Nông, Tĩnh Túc, Trường Hà, Xuân Trường; Bạch Đằng, Bảo Lâm, Canh Tân, Cốc Pàng, Đông Khê, Hà Quảng, Hòa An, Hưng Đạo, Huy Giáp, Khánh Xuân, Kim Đồng, Minh Khai, Nguyễn Huệ, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phan Thanh, Quang Hán, Quang Trung, Quảng Uyên, Sơn Lộ, Tổng Cọt, Trà Lĩnh, Yên Thổ; Bảo Lạc, Bế Văn Đàn, Cô Ba, Đàm Thủy, Đình Phong, Đoàn Dương, Độc Lập, Đức Long, Hạ Lang, Hạnh Phúc, Lý Bôn, Lý Quốc, Nam Quang, Phục Hòa, Quảng Lâm, Quang Long, Trùng Khánh, Vinh Quý
9	Lạng Sơn	Bắc Sơn, Cai Kinh, Hữu Lũng, Nhất Hòa, Tân Tri, Thiện Long, Thiện Tân, Tuấn Sơn, Vân Nham, Vũ Lễ, Yên Bình; Bình Gia, Đình Lập, Đoàn Kết, Hoa Thám, Hưng Vũ, Hữu Liên, Kháng Chiến, Kiên Mộc, Quốc Khánh, Quý Hòa, Tân Thành, Tân Tiến, Tân Văn, Thất Khê, Thiện Hòa, Thiện Thuật, Tràng Định, Tri Lễ, Văn Quan, Vũ Lăng; Ba Sơn, Bằng Mạc, Cao Lộc, Châu Sơn, Chi Lăng, Chiến Thắng, Công Sơn, Diêm He, Đồng Đăng, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hồng Phong, Khánh Khê, Khuất Xá, Lộc Bình, Lợi Bắc, Mẫu Sơn, Na Dương, Na Sầm, Nhân Lý, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, P. Lương Văn Tri, P. Tam Thanh, Quan Sơn, Quốc Việt, Tân Đoàn, Thái Bình, Thống Nhất, Thụy Hùng, Văn Lãng, Vạn Linh, Xuân Dương, Yên Phúc
10	Quảng Ninh	<i>Bình Liêu, Điền Xá; Đông Ngũ, Hoàn Mô, Kỳ Thượng, Lục Hồn, P. An Sinh, P. Bình Khê, P. Đông Triều, P. Hoàng Quế, P. Mạo Khê, P. Vàng Danh, Quảng Hà, Quảng La, Tiên Yên</i>
11	Bắc Ninh	Bắc Lũng, Bảo Đài, Bồ Hạ, Đồng Kỳ, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Kép, Lạng Giang, Lục Nam, Mỹ Thái, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Bắc Giang, P. Cảnh Thụy, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiền Phong, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Tam Tiến, Tân Đình, Tân Yên, Tiên Lục, Xuân Cầm, Xuân Lương, Yên Thế; Cẩm Lý, Đông Phú, Đông Việt, Dương Hưu, Nghĩa Phương, P. Phượng Sơn; An Lạc, Biển Động, Biên Sơn, Đại Sơn, Đèo Gia, Kiên Lao, Lục Ngạn, Lục Sơn, Nam Dương, P. Chũ, Sa Lý, Sơn Động, Sơn Hải, Tân Sơn, Tây Yên Tử, Trường Sơn, Tuấn Đạo, Vân Sơn, Yên Định
12	Thanh Hóa	Mường Lát, Tam chung; Hiền Kiệt, Quang Chiêu, Trung Lý; Bá Thước, Cổ Lũng, Điền Lư, Hồi Xuân, Minh Sơn, Mường Chanh, Mường Lý, Mường Mìn, Na Mèo, Nam Xuân, Nhi Sơn, Phú Lê, Phú Xuân, Pù Luông, Pù Nhi, Quan Sơn, Quý Lương, Sơn Điện, Sơn Thủy, Tam Lư, Tam Thanh, Thành Vinh, Thiên Phú, Thiết Ống, Trung Hạ, Trung Sơn, Trung Thành, Văn Nho, Văn Phú, Yên Khương

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)